

THUẾ TNCN 2026

HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ NGƯỜI PHỤ THUỘC ĐỂ HƯỞNG GIẢM TRỪ GIA CẢNH

Áp dụng cho kỳ tính thuế 2026

Theo Luật Thuế TNCN 2025 và các văn bản hướng dẫn - Hiệu lực từ 01/7/2026

Tăng mức giảm trừ nhưng phải đăng ký mới được hưởng

Từ kỳ tính thuế năm 2026, mức giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc đã tăng lên.

Tuy nhiên, giảm trừ cho người phụ thuộc không tự động được hưởng mà, Người nộp thuế chỉ được giảm trừ khi đăng ký đúng đối tượng, đủ hồ sơ chứng minh và đúng thời hạn.

6,2 triệu

CHỈ được giảm trừ mỗi tháng cho MỖI người phụ thuộc KHI ĐÃ ĐĂNG KÝ

31/12

là HẠN ĐĂNG KÝ người phụ thuộc lần đầu trong năm tính thuế

Mức giảm trừ gia cảnh mới

TRƯỚC ĐÂY (đến hết 2025)

Bản thân: 11 triệu đ/tháng

Mỗi NPT: 4,4 triệu đ/tháng



TỪ KỲ TÍNH THUẾ 2026

Bản thân: 15,5 triệu đ/tháng (186 tr/năm)

Mỗi NPT: 6,2 triệu đ/tháng

Nguyên tắc quan trọng: Mỗi người phụ thuộc chỉ được tính giảm trừ **MỘT LẦN** vào **MỘT** người nộp thuế trong năm tính thuế (Điều 10.3 Luật Thuế TNCN 2025).

Mốc áp dụng: Mức mới áp dụng từ kỳ tính thuế 2026 theo NQ 110/2025/UBTVQH15 (hiệu lực 01/01/2026), luật hóa tại Điều 10 Luật TNCN 2025 (hiệu lực 01/7/2026) — không phải hai lần tăng.

Ai được tính là người phụ thuộc?

Con gồm con đẻ, con nuôi hợp pháp, con riêng của vợ/chồng. Có ba trường hợp:

Nhóm con	Điều kiện	Thu nhập
Dưới 18 tuổi	Đương nhiên là người phụ thuộc	Không xét
Từ 18 tuổi trở lên	Mất năng lực hành vi dân sự / khuyết tật / không có khả năng lao động	Không xét
Đang đi học (từ 18t trở lên)	Đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, học nghề (kể cả con ≥ 18 tuổi đang học phổ thông, gồm thời gian chờ kết quả thi từ tháng 6 đến tháng 9 lớp 12)	Không có thu nhập; hoặc Có thu nhập Bình Quân ≤ 3 triệu/tháng <i>Có nghĩa là thu nhập trên mức này thì không được xem là phụ thuộc.</i>

Căn cứ: Điều 10.4 Luật Thuế TNCN 2025; Điều 47.2 Nghị định 253/2026/NĐ-CP.

Vợ/chồng, cha mẹ, người khác & điều kiện

Nhóm	Ai được tính
Vợ / chồng	Vợ hoặc chồng của người nộp thuế
Cha / mẹ	Cha mẹ đẻ; cha dượng, mẹ kế; cha mẹ nuôi hợp pháp; cha mẹ vợ (hoặc cha mẹ chồng)
Cá nhân khác không nơi nương tựa	Anh/chị/em ruột; ông bà nội, ngoại; cô/dì/cậu/chú/bác ruột; cháu ruột đang sống cùng và Người nộp thuế có nghĩa vụ nuôi dưỡng theo Điều 104–106 Luật HN&GD

Điều kiện chung (vợ/chồng, cha mẹ, cá nhân khác):

- Trong độ tuổi lao động: phải ĐỒNG THỜI không có khả năng lao động và thu nhập bình quân ≤ 3 triệu/tháng.
- Ngoài độ tuổi lao động: chỉ cần không có thu nhập hoặc thu nhập bình quân ≤ 3 triệu/tháng.
- “Không có khả năng lao động” = suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên.

Căn cứ: Điều 47.2–47.4 Nghị định 253/2026/NĐ-CP; Điều 3 Thông tư 87/2026/TT-BTC.

2 cách đăng ký

CÁCH 1 — Thông qua doanh nghiệp

- 1 Người lao động nộp hồ sơ chứng minh + ủy quyền (mẫu 41/UQ-ĐKT) cho nhân sự/kế toán.
- 2 Doanh nghiệp tổng hợp Người phụ thuộc vào mẫu 20-ĐKT-TH (cá nhân vào 05-ĐKT-TH) gửi cơ quan thuế.
- 3 Cơ quan thuế cấp mã số thuế cho Người phụ thuộc ; doanh nghiệp lưu hồ sơ để phục vụ thanh, kiểm tra.

CÁCH 2 — Cá nhân trực tiếp với cơ quan thuế

- 1 Cá nhân nộp tờ khai mẫu 20-ĐKT kèm giấy tờ xác định Người phụ thuộc (qua cổng điện tử hoặc tại cơ quan thuế).
- 2 Cơ quan thuế cấp mã số thuế cho Người phụ thuộc.

Đăng ký điện tử. Người phụ thuộc quốc tịch Việt Nam chỉ cần khai số định danh cá nhân, cơ quan thuế tự khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Căn cứ: Điều 21 TT 90/2026/TT-BTC; Điều 6 NĐ 252/2026/NĐ-CP.

Bộ biểu mẫu cần dùng

Mẫu số	Dùng để	Ai lập
20-ĐKT	Đăng ký / thay đổi thông tin người phụ thuộc	Cá nhân trực tiếp
20-ĐKT-TH	Tổng hợp đăng ký / thay đổi người phụ thuộc	Doanh nghiệp chi trả
05-ĐKT-TH	Tổng hợp đăng ký thuế cho người lao động	Doanh nghiệp chi trả
41/UQ-ĐKT	Văn bản ủy quyền đăng ký thuế	Người lao động ký
07/XN-NPT-TNCN	Bảng kê người phải trực tiếp nuôi dưỡng	Cá nhân (NPT “khác”)
08-MST	Điều chỉnh, bổ sung thông tin đăng ký thuế	Cá nhân / doanh nghiệp

Lưu ý: Mã số thuế cấp cho người phụ thuộc đồng thời là mã số thuế của chính cá nhân đó khi phát sinh nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.

Checklist hồ sơ chứng minh (1/2)

Người phụ thuộc	Hồ sơ chứng minh (bản chụp)
Con đẻ	Giấy khai sinh (hoặc QĐ nhận cha, mẹ, con) + thẻ Căn cước của con (nếu đã cấp)
Con nuôi	Giấy khai sinh + Căn cước (nếu có) + QĐ/Giấy chứng nhận nuôi con nuôi
Con riêng của vợ/chồng	Giấy khai sinh + Căn cước (nếu có) + Giấy chứng nhận kết hôn (hoặc giấy tờ chứng minh quan hệ)
Con ≥ 18 khuyết tật / mất NLHVDS	Hồ sơ quan hệ như trên + Giấy xác nhận khuyết tật hoặc mất năng lực hành vi dân sự
Con đang học (≥ 18 t)	Hồ sơ quan hệ như trên + thẻ sinh viên / xác nhận của nhà trường / giấy tờ chứng minh đang học

Căn cứ: Điều 4 Thông tư 87/2026/TT-BTC.

Checklist hồ sơ chứng minh (2/2)

Người phụ thuộc	Hồ sơ chứng minh (bản chụp)
Vợ / chồng	Thẻ Căn cước + Giấy chứng nhận kết hôn (hoặc giấy tờ chứng minh quan hệ vợ chồng)
Cha, mẹ đẻ	Căn cước của cha/mẹ + Giấy khai sinh của NNT (hoặc QĐ nhận cha, mẹ, con)
Cha mẹ nuôi / cha mẹ vợ, chồng / cha dượng, mẹ kế	Căn cước của cha/mẹ + giấy tờ chứng minh quan hệ tương ứng (nuôi con nuôi / khai sinh + đăng ký kết hôn)
Cá nhân khác không nơi nương tựa	Căn cước + Bảng kê người phải trực tiếp nuôi dưỡng (mẫu 07/XN-NPT-TNCN) + giấy tờ chứng minh quan hệ và nghĩa vụ nuôi dưỡng
Người không có khả năng lao động	Bổ sung giấy tờ chứng minh suy giảm khả năng lao động $\geq 81\%$
Người phụ thuộc là người nước ngoài	Tài liệu pháp lý do cơ quan có thẩm quyền cấp, chứng minh đủ điều kiện và thể hiện quan hệ

Căn cứ: Điều 4 Thông tư 87/2026/TT-BTC.

Thời hạn & những lưu ý quan trọng

Chậm nhất 31/12

Hạn đăng ký người phụ thuộc lần đầu trong năm tính thuế (Điều 6 NĐ 252/2026/NĐ-CP)

- Đăng ký một lần: mỗi Người phụ thuộc chỉ phải đăng ký và nộp hồ sơ chứng minh **MỘT LẦN** trong suốt thời gian được giảm trừ.
- Đăng ký tăng khi có thêm Người phụ thuộc; kê khai kết thúc giảm trừ khi Người phụ thuộc hết điều kiện.
- Đổi nơi làm việc: phải cung cấp lại hồ sơ xác định Người phụ thuộc cho doanh nghiệp chi trả thu nhập mới.

Căn cứ: Điều 6 NĐ 252/2026/NĐ-CP; Điều 21, 23 Thông tư 90/2026/TT-BTC.

Liên Hệ Với Chúng Tôi

Đội ngũ luật sư và chuyên gia pháp lý của DEDICA luôn sẵn sàng hỗ trợ. Hãy liên hệ ngay để được tư vấn và cung cấp dịch vụ pháp lý chuyên sâu.

Doanh nghiệp và Đầu tư
Hình sự/Tội phạm

Tư Vấn Pháp Lý Thường Xuyên
Mua bán & sáp nhập (M&A)

Giải quyết tranh chấp
Nhãn hiệu & Bản quyền



Địa chỉ

Tầng 11, Tòa nhà A&T, Số 171 Hai Bà Trưng,
Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh



Điện thoại

+84 39 969 0012



Email

david@dedica-law.com



Website

www.dedica-law.com



Hãy gọi ngay cho chúng tôi hoặc để lại lời nhắn để được tư vấn.